

Bản án số:102 /2022/HNGĐ-ST

Ngày: 27-12-2022

V/v "tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quyển

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng

Bà Trương Ngọc Diễm

- Thư ký phiên tòa: Bà Thị Hoàng Oanh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 03 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1983

Địa chỉ: Cù, khu vực 3, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ(*Đề nghị xét xử vắng mặt*).

***Bi đơn:** Ông **Nguyễn, Minh Tùng** (Nguyễn Tùng Minh), sinh năm 1957

Địa chỉ: 62 Shepton ST Dorchester MA 02124, USA. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày và yêu cầu:

Bà và ông Minh quen biết qua mai mối, tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật Việt Nam tại Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 217, Quyền số 02/2005 ngày 28/03/2005. Sau khi kết hôn, ông Minh về nước, thời gian đầu vợ chồng có liên lạc qua điện thoại và thỉnh thoảng về Việt Nam. Từ năm 2008 đến nay, vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Mặc dù, bà cố gắng liên lạc với ông Minh, mong muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình nhưng không thành công.

Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết cho bà được ly hôn với ông Minh. Về con chung, tài sản chung và nợ chung, vợ chồng không có.

Ông Minh đã được tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt nên không rõ ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà H khởi kiện xin ly với ông Minh đang cư trú tại Hoa Kỳ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, phù hợp với quy định tài khoản 2 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bà H có đề nghị xét xử vắng mặt, còn ông Minh đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến tham gia phiên hòa giải, tham gia xét xử nhưng đều vắng mặt, căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà H và ông Minh là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn thì vợ chồng mỗi người sinh sống mỗi nước. Từ năm 2008 đến nay, vợ chồng không còn liên lạc với nhau, không quan tâm lẫn nhau. Xét thấy, bà H và ông Minh có thời gian ly thân dài, vợ chồng không quan tâm lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho bà H được ly hôn với ông Minh, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung, về tài sản chung, nợ chung: Bà H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, còn ông Minh không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 228, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H.

- Về hôn nhân: cho bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Nguyễn, Minh Tùng (Nguyễn Tùng Minh).

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà H khai không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng, được chuyển số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000176 ngày 14/03/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ sang thành án phí, bà H đã nộp đủ án phí.

3. Về chi phí tố tụng: Bà H phải chịu lệ phí tổng đạt văn bản tố tụng ra nước ngoài, công nhận đã nộp và chi xong.

4. Về quyền kháng cáo: Bà H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, ông Nguyễn, Tùng Minh được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- Dương sự;
- VKSND TPCT;
- Cục THA TPCT;
- UBND tỉnh Vĩnh Long
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quyền